

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế hội viên Hội Thủy sản Việt Nam

CHỦ TỊCH HỘI THỦY SẢN VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Hội Thủy sản Việt Nam được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 861/QĐ-BNV ngày 31/10/2023;

Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ công tác của Hội Thủy sản Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng, Tổng Thư ký Hội Thủy sản Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế hội viên Hội Thủy sản Việt Nam”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/8/2025.

Điều 3. Các ông (bà): Tổng Thư ký Hội; Trưởng ban Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng, Trưởng các Ban, Văn phòng Hội, Văn phòng đại diện, các đơn vị trực thuộc Hội; các đơn vị hội viên tổ chức, hội viên cá nhân và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VP, BTC.

TM. BAN CHẤP HÀNH

CHỦ TỊCH



Nguyễn Việt Thắng

TS. Nguyễn Việt Thắng



HỘI THỦY SẢN VIỆT NAM- VINA FIS

QUY CHẾ HỘI VIÊN

(Ban hành kèm Quyết định số 30/VF5-QĐ ngày 25 tháng 7 năm 2025 của
Chủ tịch Hội Thủy sản Việt Nam)

Quy chế này được xây dựng trên cơ sở cụ thể hóa chương III “Hội viên” của Điều lệ Hội Thủy sản Việt Nam đã được Bộ Nội vụ phê duyệt theo Quyết định số 861/QĐ-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2023, đồng thời bổ sung thêm một số quy định chi tiết nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hội viên và nâng cao hiệu quả công tác hội viên của Hội.

Điều 1. Tôn chỉ Hội viên:

Hội viên Hội Thủy sản Việt Nam (VinaFiS) phải thể hiện tinh thần đoàn kết, hợp lực vì sự nghiệp phát triển thủy sản của Việt Nam. Mỗi Hội viên phải: trung thực, tận tâm, thẳng thắn, hòa đồng và cam kết thực hiện nghiêm túc các quy định của Hội.

Điều 2. Hội viên:

2.1. Loại hội viên:

Hội viên của Hội gồm: hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

2.2. Tiêu chuẩn hội viên:

2.2.1 Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

2.2.1.1. Hội viên tổ chức: Là doanh nghiệp, tổ chức có tư cách pháp nhân của Việt Nam, thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam gồm các nhóm sau:

- FM01: Các Hội thủy sản (hoặc tương đương) tại các tỉnh/thành phố (tỉnh hội);
- FM02: Cơ sở nuôi trồng và khai thác thủy sản (HTX, công ty);
- FM03: Các cơ sở đào tạo, nghiên cứu liên quan đến thủy sản;
- FM04: Hội, Hiệp hội ngành hàng thủy sản khác;
- FM05: Các cơ sở kinh doanh thủy sản;
- FM06: Các cơ sở cung cấp dịch vụ thủy sản, hậu cần nghề cá (bao gồm cả cảng cá);
- FM07: Các cơ sở sơ chế, chế biến thủy sản;
- FM08: Các tổ chức sản xuất, kinh doanh vật tư phục vụ khai thác và nuôi trồng thủy sản, bao gồm cả nuôi biển như: Giống thủy sản; thức ăn thủy sản; chế phẩm xử lý môi trường nuôi thủy sản; máy móc thiết bị;
- FM09: Các tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến thủy sản như: Tập huấn, tư vấn, chứng nhận, thử nghiệm; phần mềm quản lý nuôi trồng, khai thác thủy sản; truyền thông; đào tạo liên quan đến hoạt động thủy sản;

cam kết thực hiện tôn chỉ, mục tiêu của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội; Chỉ định/cử người có đủ thẩm quyền đại diện tổ chức làm đầu mối tham gia các hoạt động của Hội; Thông báo cho Ban Thường vụ (BTV) Hội trong vòng 05 ngày làm việc nếu có thay đổi người đại diện.

2.2.1.2. *Hội viên cá nhân*: Là công dân Việt Nam đủ 18 tuổi trở lên, có đủ năng lực hành vi dân sự, không trong thời gian bị xử lý vi phạm pháp luật, đã và đang làm việc trong lĩnh vực thủy sản thuộc các đơn vị, tổ chức sau:

- a) Các tổ chức nghiên cứu, đào tạo, cơ sở sản xuất có hoạt động liên quan đến thủy sản;
- b) Các tổ chức cung cấp dịch vụ thủy sản, hậu cần nghề cá;
- c) Các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến hoạt động thủy sản.

cam kết thực hiện tôn chỉ, mục đích của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội.

2.2.2 Tiêu chuẩn hội viên liên kết

Các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động hợp pháp tại Việt Nam gồm:

- a) Các doanh nghiệp, tổ chức của Việt Nam không có điều kiện hoặc không đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hội;
- b) Các doanh nghiệp liên doanh, doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài có hoạt động hợp pháp tại Việt Nam;
- c) Các tổ chức phi chính phủ; các Hội, hiệp Hội ngành nghề khác;
- d) Các tổ chức liên quan ở nước ngoài;

tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội.

2.2.3 Tiêu chuẩn hội viên danh dự

Công dân, tổ chức Việt Nam có uy tín, kinh nghiệm, có đóng góp tiêu biểu cho sự phát triển ngành thủy sản nói chung và cho Hội nói riêng hoặc tài trợ, hỗ trợ cho hoạt động của Hội, được BTV Hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 3. Quyền lợi của hội viên:

Ngoài những quyền lợi của hội viên được quy định tại Điều 9 của Điều lệ Hội, mỗi hội viên còn được hưởng các quyền lợi cụ thể sau:

3.1. *Hội viên cá nhân*:

- a) Được cấp 01 tên tài khoản truy cập hệ thống tài liệu chuyên môn của Hội;
- b) Được tham gia các đoàn công tác do Hội chức như: hội chợ, hội thảo quốc tế; thăm Trường Sa ...vv;
- c) Được giảm 20% phí đào tạo khi tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Hội tổ chức;
- d) Định kỳ được nhận 01 bản tin hoặc tạp chí của Hội.

3.2. *Hội viên tổ chức*:

- a) Được cử 01 đại diện tham gia cuộc họp Ban Chấp hành (BCH) thường niên của Hội (chi phí đi lại và lưu trú do Hội chi trả);
- b) Được cử cán bộ tham gia các đoàn công tác của Hội như: hội chợ, hội thảo quốc tế; thăm Trường Sa ...vv do Hội tổ chức;
- c) Được giảm giá khi sử dụng dịch vụ/sản phẩm do Hội viên khác của Hội cung cấp. Tỷ lệ giảm giá do Hội viên cung ứng dịch vụ/sản phẩm cam kết trước khi gia nhập Hội;

- d) Được giảm 10% phí tham gia hội chợ; phí quảng cáo trên ấn phẩm giấy của Hội;
- e) Được giảm 20 % phí đào tạo, tập huấn cho 02 nhân viên khi tham gia các khóa đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Hội tổ chức và phí quảng cáo trên ấn phẩm điện tử truyền thông của Hội;
- f) Được giảm 30 % phí quảng cáo trên trang website của Hội,
- g) Được đăng miễn phí logo, 02 hình ảnh hoạt động và thông tin của đơn vị trên trang website của Hội;
- h) Được cấp 01 tên tài khoản truy cập tài liệu chuyên môn của Hội;
- i) Định kỳ nhận 01 bản tin hoặc tạp chí của Hội.

3.3. Hội viên liên kết:

- a) Được cấp 01 tên tài khoản truy cập tài liệu chuyên môn của Hội;
- b) Được mời tham gia các cuộc họp của BCH Hội;
- c) Định kỳ nhận 01 bản tin/tạp chí của Hội.

3.4. Hội viên danh dự:

- a) Được cấp 01 tên tài khoản truy cập hệ thống tài liệu chuyên môn của Hội;
- b) Được mời tham gia các cuộc họp của BCH Hội;
- c) Định kỳ nhận 01 bản tin hoặc tạp chí của Hội.

3.5. Quy định khác:

- a) Hội viên thuộc các tỉnh hội được hưởng các quyền được quy định tại Khoản 3.2 trừ điểm (a); nếu muốn tham gia các kỳ họp của Hội thì tự trả chi phí;
- b) Hội hỗ trợ các tỉnh hội theo dõi quản lý hội viên của tỉnh hội khi có yêu cầu (áp dụng phần mềm theo dõi và quản lý hội viên);
- c) Hội viên cá nhân hưởng bảo hiểm xã hội tại đơn vị hội viên tập thể; cá nhân là hội viên danh dự không có quyền biểu quyết tại các kỳ họp của Hội;
- d) Đại diện hội viên liên kết không có quyền biểu quyết tại các kỳ họp của Hội và phải tự túc phương tiện đi lại và chi phí lưu trú khi tham dự.
- e) Hội viên danh dự không có quyền biểu quyết tại các kỳ họp của Hội nhưng được Hội chi trả chi phí đi lại và lưu trú khi tham dự.

Điều 4. Hội phí:

4.1. Hội viên cá nhân:

TT	Nhóm hội viên	Phí gia nhập (VNĐ/lần)	Phí hằng năm (VNĐ)
1.	Hội viên cá nhân	500.000	500.000

4.2. Hội viên tổ chức:

TT	Hình thức hoạt động của Hội viên tập thể	Phí gia nhập (VNĐ/lần)	Phí hằng năm (VNĐ)
1.	Tỉnh hội (FM01)	2.000.000	1.000.000

2.	Cơ sở nuôi trồng trồng và khai thác thủy sản (HTX, công ty); các cơ sở nghiên cứu liên quan đến thủy sản; (FM02; FM03)	2.000.000	4.000.000
3.	Hội, Hiệp hội ngành hàng; cơ sở kinh doanh thủy sản; cơ sở dịch vụ hậu cần thủy sản; cơ sở sơ chế, chế biến thủy sản; (FM04; FM05; FM06; FM07)	2.000.000	6.000.000
4.	Sản xuất, kinh doanh vật tư nuôi trồng thủy sản; (FM08)	5.000.000	12.000.000
5.	Cung cấp dịch vụ liên quan đến thủy sản; (FM09)	5.000.000	20.000.000

Ghi chú: Nếu một Hội viên hoạt động cùng lúc nhiều lĩnh vực thì đóng hội phí theo 01 mức cao nhất.

4.3. Hội viên liên kết: Phí gia nhập: 2.000.000 VNĐ; Phí liên niên hằng năm 5.000.000 VNĐ;

4.4. Hội viên danh dự: Không thu phí.

4.5. Phí gia nhập: Được tính theo lần gia nhập.

4.6. Mã số hội viên: (Quy định để xây dựng phần mềm)

- Mỗi hội viên của Hội Thủy sản Việt Nam; hội viên thuộc tỉnh hội được cấp 01 mã số Hội viên có cấu trúc: FMmmnn-C/T/L/Dxxxx, trong đó:
 - mm: nhiệm kỳ của Hội Thủy sản Việt Nam (bắt đầu từ 01);
 - nn: loại hình hội viên có giá trị từ 01-09 theo số quy định tại Khoản 2.2.1.1 Quy chế này;
 - C là hội viên cá nhân; T là hội viên tổ chức; L là hội viên liên kết; D là hội viên danh dự;
 - xxxx: số thứ tự của hội viên có giá trị từ 0001;
- Mã số các chi hội thuộc tỉnh hội: FMmmnn-yy, trong đó: yy có giá trị từ 01;
- Mã số hội viên thuộc chi hội của tỉnh hội: FMmmnn-yy-C/Tzzzzz. trong đó C là hội viên cá nhân, T là hội viên tổ chức, zzzzz có giá trị từ 00001;

4.7. Đóng hội phí và kiểm soát hội phí:

- Đóng hội phí: Hội viên đóng hội phí vào tài khoản của Hội trong vòng 15 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận hội viên;
- Kỳ đóng phí thường niên: từ 1/1-31/3 hằng năm;
- Đến ngày 31/12 hằng năm, Văn phòng Hội rà soát kết quả đóng hội phí của hội viên, báo cáo với BTV và Ban Kiểm tra để xem xét tư cách hội viên năm tiếp theo;
- Văn phòng tổng hợp báo cáo kết quả sử dụng hội phí tại kỳ họp BCH hằng năm.

Điều 5. Thủ tục kết nạp Hội Viên mới: (Cụ thể hóa Khoản 1, Điều 11 Điều lệ Hội)

- Tổ chức, cá nhân đáp ứng Điều 2 của Quy chế này, có nhu cầu tự nguyện tham gia Hội thì lập đơn xin gia nhập Hội theo VF5-02-01 và cung cấp hồ sơ (xem 5.7) gửi Văn phòng Hội.
- Trong vòng 03 ngày làm việc, Văn phòng Hội tiếp nhận hồ sơ, xem xét sơ bộ, yêu cầu ứng đơn bổ sung hồ sơ (nếu cần), lập tờ trình theo VF5-02-02 chuyển Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng xem xét.
- Trong vòng 6 ngày làm việc, Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng phải làm việc với ứng đơn nếu cần (đặc biệt là với ứng đơn có tham gia chương trình giao thương nội khối) và

quyết định có thể chấp nhận hồ sơ của ứng đơn hay không?. Nếu không chấp nhận thì có văn bản trả lời ứng đơn và thông báo cho Ban Thường vụ Hội biết. Văn bản thông báo nêu rõ lý do không chấp nhận tư cách Hội viên. Nếu chấp nhận chấp nhận tư cách Hội viên, Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng trình Ban Thường vụ Hội xin ý kiến biểu quyết.

5.4. Hình thức biểu quyết thông qua E.mail hoặc tin nhắn. Trong vòng 4 ngày làm việc các UVBTV phải có ý kiến biểu quyết. Ứng đơn sẽ trở thành Hội viên Hội Thủy sản Việt Nam khi có trên 50% UVBTV đồng ý. Trường hợp số biểu quyết đồng ý/không đồng ý bằng nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội là ý kiến quyết định.

5.5. Trong vòng 03 ngày làm việc, Văn phòng Hội thực hiện thủ tục để Chủ tịch Hội phê duyệt quyết định công nhận hội viên. Văn phòng Hội cập nhật thông tin hội viên mới trên dữ liệu hội viên của Hội.

5.6. Nếu không được BTV chấp thuận ứng viên là hội viên, Văn phòng Hội phải gửi văn bản trả lời ứng viên nêu rõ lý do không chấp nhận tư cách hội viên.

5.7. Hồ sơ kết nạp hội viên như sau:

a) *Hội viên cá nhân:*

- Đơn xin gia nhập Hội Thủy sản Việt Nam theo mẫu VF5-02-01;
- Bản sao CCCD hoặc hộ chiếu;
- Sơ yếu lý lịch tự thuật hoặc lý lịch khoa học tự khai.

b) *Hội viên tổ chức:*

- Đơn xin gia nhập Hội Thủy sản Việt Nam theo mẫu VF5-02-01;
- Bản sao giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập cơ quan;
- 01 bài giới thiệu đơn vị kèm logo (để đăng trên website của Hội);

c) *Hội viên liên kết:*

- Đơn ghi danh theo VF5-02-01 hoặc
- Biên bản làm việc giữa Hội Thủy sản Việt Nam với tổ chức/cá nhân hội viên liên kết;

d) *Hội viên danh dự:*

Văn phòng Hội thực hiện việc cấp quyết định công nhận hội viên và thẻ hội viên danh dự theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội và sự thống nhất của Ban thường vụ.

Điều 6. Thủ tục đình chỉ hội viên:

6.1. Hội viên Hội Thủy sản Việt Nam bị đình chỉ tư cách hội viên nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Hội viên bị đình chỉ hoạt động hoặc bị khởi tố hình sự;
- Hội viên có hành vi làm ảnh hưởng đến quyền lợi, uy tín, tài sản và tài chính của Hội;
- Hội viên không đóng hội phí từ 01 năm mà không có lý do chính đáng.

6.2. Trình tự đình chỉ tư cách hội viên:

- Khi Hội viên vi phạm các trường hợp nêu tại Khoản 6.1, Văn phòng Hội lập kiến nghị theo mẫu VF5-02-03, chuyển Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng xem xét. Nếu thấy đủ căn cứ để đình chỉ hội viên, Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng chuyển Ban Kiểm tra. Ban Kiểm tra, xem xét quyết định xin ý kiến Ban Thường vụ Hội.

- b) Nếu trên $\frac{3}{4}$ số Ủy viên BTV nhất trí đình chỉ tư cách hội viên thì Văn phòng làm thủ tục để Tổng Thư ký thừa ủy quyền của Chủ tịch Hội ra thông báo đình chỉ tư cách hội viên. Văn phòng Hội cập nhật thông tin đình chỉ hội viên trên dữ liệu hội viên của Hội.

6.3. Trình tự khôi phục tư cách hội viên:

- a) Đối với hội viên tổ chức bị đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật: tư cách hội viên của tổ chức sẽ được khôi phục khi tổ chức này được phép hoạt động trở lại theo quy định của pháp luật;
- b) Đối với hội viên vi phạm mục b, c Khoản 6.1: nếu khắc phục xong hậu quả trong vòng 60 ngày kể từ ngày đình chỉ sẽ được xem xét khôi phục tư cách hội viên;
- c) Việc khôi phục tư cách hội viên do Ban Thường vụ Hội quyết định. Trình tự thủ tục như 5.4, 5.5. Văn phòng Hội cập nhật thông tin khôi phục tư cách hội viên trên dữ liệu hội viên của Hội.

Điều 7. Thủ tục xóa tên, khai trừ hội viên:

7.1 Hội viên bị xóa tên trong trường hợp sau:

- a) Hội viên có văn bản tự nguyện không tham gia Hội;
- b) Hội viên cá nhân chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
- c) Hội viên cá nhân bị tước quyền công dân bởi một bản án hoặc quyết định có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- d) Hội viên là tổ chức đã ngừng hoạt động, bị giải thể hoặc bị tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật;
- e) Văn phòng Hội lập đề nghị xóa tên hội viên theo mẫu VF5-02-03, chuyển Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng xem xét. Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng chuyển Chủ tịch Hội ra quyết định xóa tên hội viên. Sau khi có Quyết định xóa tên hội viên, Văn phòng Hội cập nhật trên dữ liệu quản lý Hội viên của Hội.

7.2 Hội viên bị khai trừ khỏi Hội trong trường hợp sau:

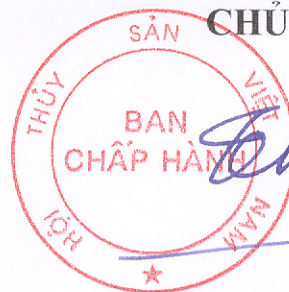
- a) Hội viên vi phạm nghị quyết, Điều lệ Hội, quy định của Hội, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín, quyền lợi, danh dự của Hội thì bị xem xét khai trừ ra khỏi Hội;
- b) Hội viên hết thời hạn đình chỉ tư cách hội viên mà vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ với Hội;
- c) Văn phòng Hội lập đề nghị xóa tên/khai trừ hội viên theo mẫu VF5-02-03 chuyển Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng kiểm tra.
- d) Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng chuyển Ban Kiểm tra xem xét trước khi chuyển BTV cho ý kiến quyết định.
- e) Nếu trên $\frac{3}{4}$ Ủy viên BTV đồng ý khai trừ Hội viên ra khỏi Hội, Văn phòng Hội dự thảo quyết định trình Chủ tịch Hội phê duyệt;
- f) Sau khi có quyết định chính thức xóa tên hoặc khai trừ hội viên thì Văn phòng Hội thông báo trên hệ thống thông tin của Hội cho tất cả các hội viên của Hội được biết.
- g) Hội viên bị khai trừ có quyền khiếu nại lên Ban Thường vụ Hội để xem xét, quyết định.

Điều 8: Khen thưởng:

Hội viên có thành tích xuất sắc trong việc đóng góp cho sự phát triển của Hội sẽ được BTV xem xét khen thưởng theo Quy chế của Hội.

Điều 9: Điều khoản thi hành:

- 9.1. Văn phòng Hội tổ chức phổ biến quy chế này tới tất cả các Hội viên. Hướng dẫn các Hội viên cập nhật dữ liệu Hội viên của Hội;
- 9.2. Các Hội viên đóng hội phí sau ngày 1/8/2025 thì áp dụng mức phí theo quy chế này;
- 9.3. Trong quá trình thực hiện, có điều gì vướng mắc, phát sinh, các Hội viên kịp thời phản ánh đến Văn phòng Hội để phản hồi hoặc điều chỉnh nếu cần.

TM. BAN CHẤP HÀNH**CHỦ TỊCH****TS. Nguyễn Việt Thắng**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ GIA NHẬP HỘI THỦY SẢN VIỆT NAM

Kính gửi: Hội Thủy sản Việt Nam

Sau khi nghiên cứu Điều lệ Hội Thủy sản Việt Nam được Bộ Nội vụ phê duyệt ngày 31/10/2023 và Quy chế Hội viên Hội Thủy sản Việt Nam - VF5-02 ban hành ngày 25/7/2025, tôi/chúng tôi làm đơn này xin đăng ký tham gia Hội với tư cách:

☐ Hội viên cá nhân ☐ Hội viên tổ chức ☐ Hội viên liên kết

I. Thông tin cá nhân/đơn vị đăng ký

1. Đối với cá nhân:

- Họ tên: Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ
- Ngày sinh: CCCD:
- Địa chỉ:
- Trình độ chuyên môn:
- Chức vụ:
- Nơi công tác hiện nay:
- Số điện thoại: Email:

2. Đối với tổ chức:

- Tên đơn vị:
- Tên tiếng Anh (nếu có):
- Người đại diện pháp luật: Chức vụ:
- Giấy phép kinh doanh/ Quyết định thành lập:
- Ngày cấp: Cơ quan cấp
- Trụ sở chính:
- Điện thoại: Di động:
- Fax: Website:
- Thông tin người phụ trách liên hệ với Hội
+ Họ tên: Chức vụ:
+ Số điện thoại: Email:

II. Lĩnh vực hoạt động chính:

Chọn nhóm ngành (có thể chọn nhiều phương án):

- ☐ Hội thủy sản (hoặc tương đương) tại các tỉnh thành – FM01;
☐ Nuôi trồng và khai thác thủy sản – FM02;
☐ Cơ sở nghiên cứu liên quan đến thủy sản – FM03;
☐ Hội, Hiệp hội ngành hàng thủy sản khác – FM04;
☐ Cơ sở kinh doanh thủy sản – FM05;
☐ Cơ sở cung cấp dịch vụ thủy sản, hậu cần nghề cá (bao gồm cả cảng cá) – FM06;
☐ Cơ sở sơ chế, chế biến thủy sản – FM07;
☐ Tổ chức sản xuất, kinh doanh vật tư nuôi trồng thủy sản – FM08;

- ☐ Tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan đến thủy sản- FM09:

III. Lý do đăng ký gia nhập Hội

Trình bày ngắn gọn động lực, mong muốn và cam kết:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. Hồ sơ đính kèm

1. Đối với cá nhân

- ☐ Bản sao CCCD hoặc hộ chiếu;
- ☐ Sơ yếu lý lịch tự thuật hoặc lý lịch khoa học tự khai;
- ☐ Khác (ghi rõ):

2. Đối với tổ chức

- ☐ Bản sao giấy đăng ký kinh doanh hoặc quyết định thành lập cơ quan;
- ☐ Bài giới thiệu đơn vị kèm logo (để đăng trên website của Hội);
- ☐ Khác (ghi rõ):

V. Hình thức nộp đơn

- ☐ Bản giấy trực tiếp.
- ☐ Gửi qua email.
- ☐ Khác (ghi rõ):

Tôi/Chúng tôi tự nguyện xin gia nhập Hội Thủy sản Việt Nam và cam kết:

- Tuân thủ Điều lệ và các quy định của Hội;
- Giảm giá dịch vụ/sản phẩm khi Hội viên của Hội sử dụng dịch vụ/ sản phẩm của chúng tôi như sau: (liệt kê các dịch vụ/sản phẩm và mức giảm giá)

....., ngày.....tháng năm 20....

Người làm đơn

(Ký tên, ghi rõ họ tên và chức vụ, đóng dấu nếu là tổ chức)

KIẾN NGHỊ KẾT NẠP HỘI VIÊN MỚI

Văn phòng Hội Thủy sản Việt Nam kính gửi các Anh /Chị UVBTV xem xét, kết nạp Hội viên mới với thông tin như sau:

Tên tổ chức/cá nhân:

Tên tiếng Việt:.....

Tên tiếng Anh :.....

Người đại diện pháp luật của đơn vị:.....Chức vụ:.....

Số điện thoại người đại diện pháp luật đơn vị:.....

Trụ sở, địa chỉ đơn vị:.....

Điện thoại cố định đơn vị :.....

Điện thoại di động :.....

Fax số :.....

Email :.....

Website:

Được thành lập theo quyết định (giấy phép hoạt động kinh doanh) số.....ngày.....tháng.....năm.....của..... (xin gửi bản sao quyết định, giấy phép hoạt động kèm theo)

Lĩnh vực hoạt động chính:

(mô tả lĩnh vực hoạt động chính hoặc sản phẩm dịch vụ chính mà tổ chức đang cung cấp- Tham khảo 2.2.1.1 Quy chế Hội viên)

Họ và tên người trực tiếp làm công tác liên lạc, trao đổi của đơn vị với Hội Thủy sản Việt Nam:

Số di động :.....

Email:

Là hội viên: Cá nhân/ Tổ chức/Liên kết của Hội thủy sản Việt Nam

....., ngày.....tháng năm 20....

Văn phòng VinaFIS

Ý kiến của Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng:

....., ngày.....tháng năm 20....

Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng

Ý kiến phản hồi:

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Ý kiến khác

☐

....., ngày.....tháng năm 20....

Ký tên:

KIẾN NGHỊ XỬ LÝ HỘI VIÊN

Văn phòng Hội Thủy sản Việt Nam kính gửi các Anh /Chị UVBTV xem xét:

☐ Xóa tên ☐ Đình chỉ ☐ Khôi phục ☐ Khai trừ

Hội viên với thông tin sau:

Mã số Hội viên:

Tên tổ chức/cá nhân:

Tên tiếng Việt:.....

Tên tiếng Anh :.....

Người đại diện pháp luật của đơn vị:..... Chức vụ:.....

Số điện thoại người đại diện pháp luật đơn vị:.....

Trụ sở, địa chỉ đơn vị:.....

Điện thoại cố định đơn vị :.....

Điện thoại di động :.....

Fax số :.....

Email :.....

Website:

Với lý do sau:.....

....., ngày.....tháng năm 20....
Văn phòng VinaFIS

Ý kiến của Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng:

....., ngày.....tháng năm 20....
Ban Tổ chức, Thi đua và Khen thưởng

Ý kiến phản hồi:

Đồng ý

☐

Không đồng ý

☐

Ý kiến khác

☐

....., ngày.....tháng năm 20....
Ký tên: